

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 22- 6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Tấn Đồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Thanh

Bà Trần Thị Mỹ Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Hoàng Cúc**, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:
Ông Võ Nhựt L - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/HS-ST ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ L, sinh năm 1990 tại Trại y tế xã TAL, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú ấp G, xã TLH, huyện M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị Hồng L1; có vợ là Võ Thị Mộng T1 và 01 con là Nguyễn Minh T2; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 01/9/2021 bị Công an xã HT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân đã có án tích. Ngày 27/10/2011 bị Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 04 năm tù về tội cướp tài sản và án tích đã được xóa, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Phạm Trung Đ** – Luật sư Văn phòng luật sư Phạm Trung Đ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

- Bị hại:

1. Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1977; nơi cư trú ấp TP, xã TLH, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2. Anh **Phạm Hòa T3**, sinh năm 1976; nơi cư trú ấp TQ, xã TAH, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh **Trần Thanh T4**, sinh năm 1997; nơi cư trú ấp G, xã TLH, huyện M, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo L là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Trộm cắp tài sản” nhưng không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục vi phạm.

Vào lúc khoảng 23 giờ ngày 23/9/2021, bị cáo L đi bộ đến nhà của Trần Thanh T4 để rủ T4 đi trộm gà của người khác bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì T4 đồng ý. Sau đó T4 điều khiển xe mô tô biển số 66L1 – 8543 chở L chạy dọc theo đường Huyện 35 hướng từ ấp G về cầu Ba Cò thuộc ấp TQ, xã TAH, huyện M, tỉnh Vĩnh Long để tìm kiếm gà nhốt bội cặp đường để bắt trộm nhưng không tìm thấy. Đến khoảng 01 giờ ngày 24/9/2021, T4 điều khiển xe mô tô chở L quay trở về, khi qua cầu Sao Phong thuộc địa phận ấp TP, xã TLH, huyện M khoảng 100 mét thì cả hai phát hiện trong sân nhà của anh B có nhiều gà nhốt trong bội sắt nên T4 dừng xe mô tô lại, đứng bên ngoài cảnh giới. L quan sát trong nhà không thấy ai nên lén lút trèo qua hàng rào đi vào sân nhà của anh B bắt trộm 02 (hai) con gà, 01 con gà trống nòi, lông màu đỏ đen, chân màu vàng, trọng lượng 2,1kg; 01 con gà trống nòi, lông màu đen xám, chân màu vàng, trọng lượng 1,9kg, lần lượt L đưa 02 con gà qua hàng rào cho T4 giữ. Sau đó L trèo hàng rào ra ngoài và T4 điều khiển xe mô tô chở L về nhà T4. Khi về đến nhà T4 thì L đưa cho T4 01 con gà trọng lượng 2,1kg, còn L lấy con gà còn lại và mang về nhà nhốt trong bội sắt để tìm chỗ bán.

Đến khoảng 16 giờ ngày 25/9/2021, T4 tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 66L1 – 8543 chở L chạy dọc theo tuyến đường của xã TLH và xã TAH, huyện M để tìm kiếm gà nhốt bội cặp đường để bắt trộm. Khi đi ngang nhà anh T3 thì cả hai phát hiện trong sân nhà của anh T3 có nhiều gà tre nhốt trong bội sắt nên để ý và đợi đến tối sẽ thực hiện. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì T4 điều khiển xe mô tô biển số 66L1 – 8543 chở L đến địa điểm trên. T4 đậu xe mô tô bên ngoài đường lộ nhựa cảnh giới, L lén lút đi vào sân nhà của anh T3 bắt trộm 03 con gà; 01 con gà trống tre, lông màu xám, chân màu xám, trọng lượng 1,2kg; 01 con gà trống tre, lông màu đỏ đen, chân màu đen, trọng lượng 1,5kg và 01 con gà trống tre, lông màu vàng đỏ xám, chân màu đen, trọng lượng 1,6kg, lần lượt L bỏ 03 con gà vào áo cát giấu. Sau đó L mang đi ra ngoài đường và T4 điều khiển xe mô tô chở L về nhà T4. Khi về đến nhà T4 thì L lấy 01 con gà trống tre trọng lượng 1,5kg; 02 con gà trống tre còn lại L đưa cho T4 nhốt để tìm chỗ bán. Đến sáng ngày 26/9/2021 Công an xã TLH, huyện M mời L và T4 về làm việc. Qua làm việc thì L và T4 đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình; đồng thời Công an xã TLH thu giữ vật chứng là 05 con gà.

Tại các bản kết luận định giá tài sản số: 21/KLĐGTS ngày 30/9/2021 và số 22/KLĐGTS ngày 05/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mang Thít kết luận:

- 01 (một) con gà trống nòi, lông màu đỏ đen, chân màu vàng, trọng lượng 2,1 kg có giá trị 168.000 đồng.

- 01 (một) con gà trống nòi, lông màu đen xám, chân màu vàng, trọng lượng 1,9 kg có giá trị 152.000 đồng.

- 01 (một) con gà trống tre, lông màu xám, chân màu xám, trọng lượng 1,2 kg có giá trị 96.000 đồng.

- 01 (một) con gà trống tre, lông màu đỏ đen, chân màu đen, trọng lượng 1,5

kg có giá trị 120.000 đồng.

- 01 (một) con gà trống tre, lông màu vàng đỏ xám, chân màu đen, trọng lượng 1,6 kg có giá trị 128.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản L và T4 chiếm đoạt vào ngày 24/9/2021 và ngày 25/9/2021 là 664.000 đồng.

Đến ngày 31/12/2021, bị cáo L bị khởi tố về tội: Trộm cắp tài sản và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) con gà trống nòi, lông màu đỏ đen, chân màu vàng, trọng lượng 2,1 kg; 01 (một) con gà trống nòi, lông màu đen xám, chân màu vàng, trọng lượng 1,9 kg; 01 (một) con gà trống tre, lông màu xám, chân màu xám, trọng lượng 1,2 kg; 01 (một) con gà trống tre, lông màu đỏ đen, chân màu đen, trọng lượng 1,5 kg và 01 (một) con gà trống tre, lông màu vàng đỏ xám, chân màu đen, trọng lượng 1,6 kg. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít đã chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh B và anh T3. Hiện nay anh B và anh T3 đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu gì đối bị cáo.

Đối với phương tiện xe mô tô biển số 66L1 – 8543, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định đây là tài sản của T4 mua lại của người khác nhưng không rõ nguồn gốc. Đối với hành vi trộm cắp của T4 chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và đồng thời tịch thu đối với phương tiện xe mô tô nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 14/CT.VKS.HMT ngày 14 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít truy tố bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 173; Điều 38; các điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội: Trộm cắp tài sản và đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại không có yêu cầu nên không xét; về vật chứng đã xử lý xong và về án phí miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo xác định hành vi của bị cáo là phạm tội và đồng ý với các tình tiết giảm nhẹ theo đề nghị của Kiểm sát viên. Tuy nhiên, cho rằng bản thân và gia đình của bị cáo có nhiều khó khăn nên đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giám nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ L khai nhận: Bị cáo là người đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Vào các ngày 24 tháng 9 năm 2021 và ngày 25 tháng 9 năm 2021, bị cáo cùng với Trần Thanh T4 có thực hiện hành vi lén lút bắt trộm 02 (hai) con gà trống nòi của anh Nguyễn Văn B và bắt trộm 03 (ba) con gà trống tre của anh Phạm Hòa T3, với tổng giá trị là 664.000 đồng

Xét; lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nội dung cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá và phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Nguyễn Vũ L phạm tội: Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được luật hình bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Bị cáo muốn có tài sản để sử dụng cho lợi ích cá nhân, nhưng lại không tích cực lao động sản xuất để có thu nhập hợp pháp, mà tìm sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản của người khác làm của riêng mình, gây bất bình trong xã hội, làm mất trật tự ở địa phương. Đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư. Bị cáo là người có nhân thân không tốt. Vì thế cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì hiện nay bị cáo không có thu nhập.

[3] Đối với Trần Thanh T4 hành vi chưa cấu thành tội phạm và đã bị xử phạt vi phạm hành chính xong nên không xem xét xử lý.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không có yêu cầu nên không xét.

[5] Về vật chứng: Đã xử lý xong.

[6] Xét, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 173; Điều 38; các điểm h,s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ L phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1. Phạt bị cáo Nguyễn Vũ L 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không có yêu cầu nên không xét.

3. Về vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại Nguyễn Văn B, Phạm Hòa T3 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thanh T4 vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND; CA xã TLH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trương Tấn Đồng